TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/DS-ST
Ngày: 31-10-2018.
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Văn Hai.
Bà Quang Kim Cúc.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2018/TLST-DS, ngày 28/5/2018, "V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP SG TT.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP SG TT là: Lê Nguyễn Hồng D - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP SG TT - Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ: 56 NH, P2, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 29/10/2018). (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị đơn*:

Trần Thanh N - *Sinh năm*: 1975; (Vắng mặt tại phiên tòa)
Trần Văn K - *Sinh năm*: 1940; (Có mặt tại phiên tòa)
Trần Thanh A - *Sinh năm*: 1977. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cùng địa chỉ: 211/1 ấp TM, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 04/5/2018; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SG TT trình bày:

Vào ngày 03/5/2017 Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A tự tay ký tên để làm thủ tục vay của Ngân hàng TMCP SG TT vốn 800.000.000 đồng và khoản vay bằng hình thức cấp thẻ tín dụng vốn 30.103.014 đồng đã quá hạn, nhưng chưa trả. Do đó, Ngân hàng TMCP SG TT yêu cầu Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A liên đới trả cho Ngân TMCP SG TT vốn vay 830.103.014 đồng, lãi 76.015.009 đồng (Tạm tính đến ngày 31/10/2018). Cộng chung vốn, lãi là 906.118.023 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 01/11/2018 cho đến khi Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP SG TT có nghĩa vụ trả lại cho Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở hộ ông Trần Văn K số bìa BC 528597, số vào sổ cấp GCN: CH00367 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 28/9/2010.

- Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa bị đơn Trần Văn K trình bày:

Trần Văn K thừa nhận ngày 03/5/2017 Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A tự tay ký tên để làm thủ tục vay của Ngân hàng TMCP SG TT vốn 800.000.000 đồng và khoản vay bằng hình thức cấp thẻ tín dụng vốn 30.103.014 đồng đã quá hạn, nhưng chưa trả. Do đó, Trần Văn K tự nguyện có nghĩa vụ trả cho Ngân TMCP SG TT vốn vay 830.103.014 đồng, lãi 76.015.009 đồng (Tạm tính đến ngày 31/10/2018). Cộng chung vốn, lãi là 906.118.023 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 01/11/2018 cho đến khi trả nợ xong thì Trần Văn K đồng ý nhận lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở hộ ông Trần Văn K số bìa BC 528597, số vào sổ cấp GCN: CH00367 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 28/9/2010 do Ngân hàng TMCP SG TT trả.

- Bị đơn Trần Thanh N, Trần Thanh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa Trần Thanh N, Trần Thanh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Trần Thanh N, Trần Thanh A theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn Trần Văn K cũng đồng ý xét xử vắng mặt Trần Thanh N, Trần Thanh A tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP SG TT yêu cầu Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A liên đới trả cho Ngân hàng TMCP SG TT vốn vay 830.103.014 đồng, lãi 76.015.009 đồng (Tạm tính đến ngày 31/10/2018). Cộng chung vốn, lãi là 906.118.023 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp

đồng kể từ ngày 01/11/2018 cho đến khi Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP SG TT có nghĩa vụ trả lại cho Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở hộ ông Trần Văn K số bìa BC 528597, số vào sổ cấp GCN: CH00367 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 28/9/2010. Tại phiên tòa Trần Văn K chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP SG TT, sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[2] Riêng đối với bị đơn Trần Thanh N, Trần Thanh A kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà bị đơn Trần Thanh N, Trần Thanh A vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản ghi ý kiến trình bày hoặc phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SG TT. Điều đó thể hiện là bị đơn Trần Thanh N, Trần Thanh A đã tự từ bỏ quyền phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SG TT. Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP SG TT là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử buộc Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A liên đới trả cho Ngân hàng TMCP SG TT vốn vay 830.103.014 đồng, lãi 76.015.009 đồng (Tạm tính đến ngày 31/10/2018) là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự.

Tại Điều 463 Bộ luật dân sự có ghi:

"*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định*".

[3] Toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP SG TT được Tòa án chấp nhận, nên Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 4 Điều 91; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A liên đới trả cho Ngân hàng TMCP SG TT vốn vay 830.103.014 đồng, lãi 76.015.009 đồng (Tạm tính đến ngày 31/10/2018). Cộng chung vốn, lãi là 906.118.023 đồng (Chín trăm lẻ sáu triệu, một trăm mười tám nghìn, không trăm hai mươi ba đồng).

2. Đối với vốn vay 830.103.014 đồng sẽ được tiếp tục tính lãi kể từ ngày 01/11/2018 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số:

LD1712300589 ngày 03/5/2017, giữa Ngân hàng TMCP SG TT với Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số: 66/2017 ngày 06/5/2017 giữa Ngân hàng TMCP SG TT với Trần Thanh N cho đến khi trả nợ xong.

3. Khi Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A liên đới trả nợ xong thì buộc Ngân hàng TMCP SG TT trả lại cho Trần Thanh N, Trần Thanh Kềm, Trần Thanh A bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở hộ ông Trần Văn K số bìa BC 528597, số vào sổ cấp GCN: CH00367 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 28/9/2010.

4. Án phí; Tạm ứng án phí:

4.1. Trần Thanh N, Trần Văn K, Trần Thanh A phải liên đới chịu 39.183.500 đồng (Ba mươi chín triệu, một trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Trần Thanh N, Trần Thanh Kềm, Trần Thanh A chưa nộp).

4.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP SG TT 18.769.580 đồng (Mười tám triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm tám mươi đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001213, ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/10/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 31/10/2018 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng